

Kết quả review bán niên nửa đầu năm 2023 chỉ số VN Diamond

Võ Thị Nhật Minh
 Trưởng phòng, Phân tích thị trường
 minh.vtn@hsc.com.vn
 +84 28 3823 3299 Ext. 365

- HSX công bố kết quả review bán niên 6 tháng đầu năm 2023 chỉ số VN Diamond. Ngày tái cơ cấu và ngày có hiệu lực lần lượt vào ngày 28/4 và 4/5/2023.
- Cổ phiếu EIB sẽ bị loại ra trong khi không có cổ phiếu nào được thêm vào, sát với dự báo của chúng tôi.
- Quỹ DCVFM VNDiamond ETF và MAFM VNDiamond ETF sử dụng chỉ số VN Diamond làm cơ sở. Trong đợt tái cơ cấu này, các quỹ ETF này sẽ cần bán ra tổng cộng 5,1 triệu cổ phiếu EIB, đồng thời mua bán các cổ phiếu khác.

VN Diamond loại ra cổ phiếu EIB và không thêm vào cổ phiếu nào

Trong đợt review này, chúng tôi nhận thấy VN Diamond đã loại cổ phiếu EIB ra khỏi giỏ chỉ số do tỷ lệ trần sở hữu nước ngoài thấp, ở mức 76,5%, không đáp ứng tiêu chí trần sở hữu nước ngoài của chỉ số VN Diamond (tối thiểu 85%).

Tỷ trọng cổ phiếu EIB trong danh mục các quỹ DCVFM VN Diamond ETF và MAFM VN Diamond ETF lần lượt khoảng 0,55% và 0,4%

Cổ phiếu cần được mua/bán trong đợt tái cơ cấu này

HSC ước tính quỹ DCVFM VN Diamond ETF và MAFM VN Diamond ETF sẽ cần bán ra tổng cộng khoảng 5,1 triệu cổ phiếu EIB, đồng thời mua một lượng đáng kể cổ phiếu VPB (12,1 triệu cổ phiếu), MBB (6,1 triệu cổ phiếu), TCB (5,5 triệu cổ phiếu), CTG (5,5 triệu cổ phiếu) và GMD (5,2 triệu cổ phiếu). Ngoài ra, các quỹ này có thể sẽ bán ra một lượng đáng kể cổ phiếu ACB (16,1 triệu cổ phiếu), MSB (16,0 triệu cổ phiếu).

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 19/4.

Bảng 1: Các tiêu chí của giỏ chỉ số VN Diamond Index

Tiêu chí của VN Diamond	
Thời gian niêm yết	Ít nhất 3 tháng
Vốn hóa	Vốn hóa_free float >= 2.000 tỷ đồng đối với cổ phiếu thuộc VNAIIShare
	Vốn hóa_free float >= 5.000 tỷ đồng đối với cổ phiếu ngoài VN AIIShare
Thanh khoản (*)	Giá trị giao dịch khớp lệnh >= 8 tỷ đồng/ngày đối với cổ phiếu hiện có
	Giá trị giao dịch khớp lệnh >= 10 tỷ đồng/ngày cho cổ phiếu mới
Tỷ lệ FOL	Ít nhất 80% đối với cổ phiếu hiện có
	Ít nhất 95% đối với cổ phiếu mới
PE	0 <= PE <= 2 lần PE bình quân đối với cổ phiếu mới
	0 <= PE <= 3 lần PE bình quân đối với cổ phiếu hiện có
Tỷ trọng	<= 15% đối với cổ phiếu riêng lẻ
	<=40% đối với nhóm cổ phiếu
Số mã cổ phiếu	Tối thiểu 10 cổ phiếu
Kỳ tái cơ cấu	Theo quý (tháng 4, tháng 10)

Nguồn: HSX

Kết quả review bán niên chỉ số VN Diamond

HSX đã công bố kết quả review bán niên 6 tháng đầu năm 2023 chỉ số VN Diamond. Cổ phiếu EIB đã bị loại ra khỏi giỏ chỉ số, sát với dự báo của chúng tôi. Tất cả thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 4/5/2023.

Chỉ số VN Diamond thêm cổ phiếu EIB vào danh mục

Trong đợt review này, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu EIB của NĐT nước ngoài đã giảm xuống 8,3% tính đến cuối tháng 3, theo đó, tỷ lệ trần sở hữu nước ngoài giảm xuống 76,5% và không còn đáp ứng tiêu chí trần sở hữu nước ngoài (tỷ lệ trần sở hữu nước ngoài tối thiểu 85%). Theo đó, cổ phiếu này đã bị loại ra khỏi giỏ chỉ số VN Diamond. Tỷ trọng hiện tại của cổ phiếu EIB trong danh mục quỹ DCVFM VN Diamond ETF và MAFM VN Diamond ETF lần lượt là 0,55% và 0,4%.

Chỉ số VN Diamond không thêm vào cổ phiếu nào trong đợt review này.

Sau đợt review này, số lượng cổ phiếu trong giỏ chỉ số VN Diamond giảm xuống 17 cổ phiếu, từ 18 cổ phiếu. Ngành ngân hàng được dự báo sẽ tiếp tục có tỷ trọng lớn nhất, ở mức 40% tỷ trọng giỏ chỉ số, bao gồm 9 cổ phiếu: TCB (9,43%), VPB (7,03%), MBB (6,66%), ACB (5,25%), TPB (3,20%), VIB (3,19%), CTG (2,31%), MSB (1,58%), OCB (1,36%).

Cổ phiếu MWG, FPT và PNJ là top 3 cổ phiếu sẽ có tỷ trọng lớn nhất, lần lượt khoảng 14,91%, 14,97% và 13,22%.

Ước tính mua bán của quỹ DCVFMVN Diamond ETF và MAFM VN Diamond

Quỹ DCVFMVN Diamond ETF và MAFM VN Diamond ETF sử dụng chỉ số VN Diamond làm cơ sở. Chỉ số VN Diamond thay đổi thành phần và tỷ trọng danh mục sẽ tác động lớn đến hoạt động giao dịch của 2 quỹ ETF này.

Tổng giá trị tài sản quản lý hiện tại của quỹ DCVFMVN Diamond ETF và MAFM VN Diamond ETF lần lượt là 18.506 tỷ đồng và 69,8 tỷ đồng. Chúng tôi ước tính 2 quỹ ETF này sẽ cần bán ra toàn bộ 5,1 triệu cổ phiếu EIB.

Ngoài ra, 2 quỹ ETF này có thể sẽ bán ra một lượng đáng kể cổ phiếu ACB (16,1 triệu cổ phiếu), MSB (16,0 triệu cổ phiếu), OCB (3 triệu cổ phiếu) và REE (2 triệu cổ phiếu), đồng thời mua vào một lượng đáng kể cổ phiếu VPB (12,1 triệu cổ phiếu), MBB (6,1 triệu cổ phiếu), TCB (5,5 triệu cổ phiếu), GMD (5,2 triệu cổ phiếu) và NLG (3,6 triệu cổ phiếu).

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến đối với từng cổ phiếu.

Quỹ DCVFM VN Diamond ETF và MAFM VN Diamond ETF sẽ thực hiện tái cơ cấu danh mục vào ngày 28/4/2023. Danh mục mới sẽ có hiệu lực từ ngày 4/5/2023.

Quỹ MAFM VN Diamond ETF là quỹ ETF nội thứ 2 sử dụng chỉ số VN Diamond làm cơ sở. Ngày 7/4/2023, 5,4 triệu chứng chỉ quỹ MAFM VN Diamond ETF (mã: FUEMAVND) chính thức được giao dịch trên sàn HSX. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 9.533đ/chứng chỉ quỹ, tương đương tổng giá trị tài sản ròng gần 51 tỷ đồng. Đây là quỹ ETF thứ 2 của công ty quản lý quỹ Mirae Asset (sau quỹ ETF MAFM VN30) và cũng là quỹ ETF mới đầu tiên niêm yết trong năm 2023, nâng tổng số quỹ ETF nội giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam lên 12 quỹ.

Bảng 2: Các cổ phiếu thành phần mới của giỏ chỉ số VN Diamond Index

Mã CK	Ngành	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ Free Float	Tỷ trọng FOL	Tỷ trọng thanh khoản	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa	Tỷ trọng mới
ACB	Ngân hàng	3,377,435,094	85%	100%	50%	24%	5.25%
CTG	Ngân hàng	4,805,750,609	15%	75%	100%	24%	2.31%
MBB	Ngân hàng	4,533,986,133	55%	100%	100%	24%	6.66%
MSB	Ngân hàng	2,000,000,000	85%	100%	50%	24%	1.58%
OCB	Ngân hàng	1,369,882,863	55%	100%	75%	24%	1.36%
TCB	Ngân hàng	3,517,238,514	65%	100%	100%	23%	9.43%
TPB	Ngân hàng	1,581,755,495	60%	100%	100%	24%	3.20%
VIB	Ngân hàng	2,107,672,945	50%	100%	100%	24%	3.19%
VPB	Ngân hàng	6,713,204,001	70%	50%	100%	24%	7.03%
REE	Máy móc công nghiệp	355,402,569	45%	100%	100%	100%	6.58%
DHC	Giấy	80,493,048	65%	25%	100%	100%	0.33%
PNJ	Tiêu dùng	327,999,629	85%	100%	100%	100%	13.22%
KDH	BDS	716,829,995	65%	25%	100%	100%	2.07%
NLG	BDS	384,080,300	70%	25%	100%	100%	1.24%
FPT	Phần mềm	1,097,026,572	85%	100%	75%	44%	14.97%
MWG	Bán lẻ	1,463,376,716	75%	100%	100%	56%	14.91%
GMD	Dịch vụ vận tải	301,377,957	90%	75%	100%	100%	6.67%
Tổng							100.00%
Ngân hàng							40.01%
Các ngành khác							59.99%

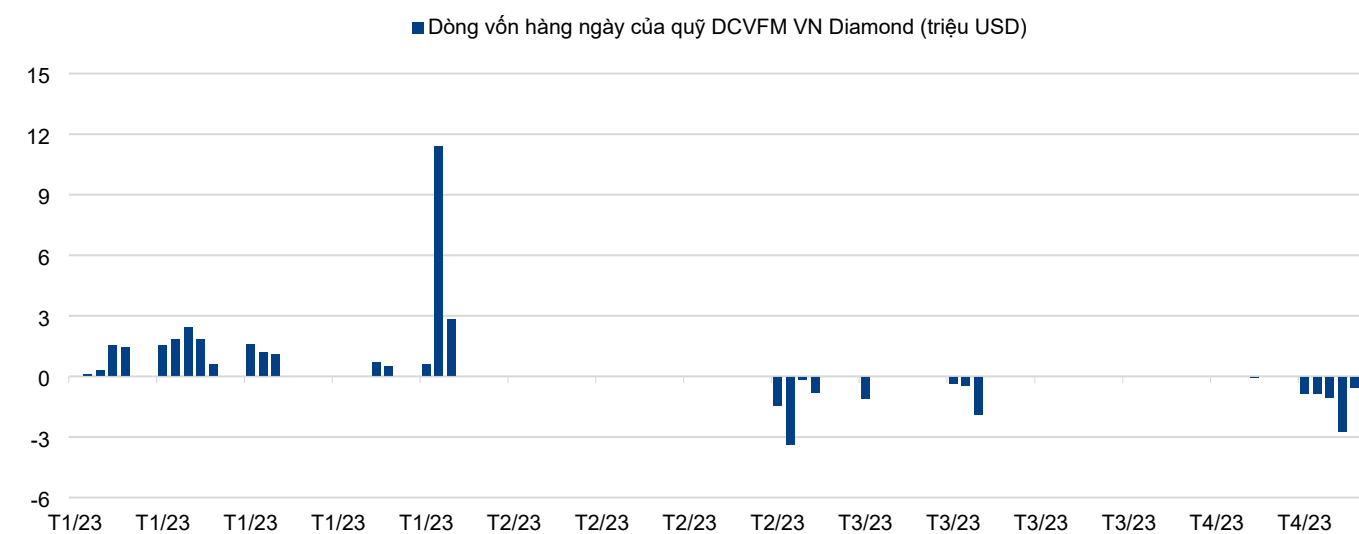
Nguồn: HSX

Bảng 3: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ VFMVN Diamond ETF

STT	Mã CK	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Giá (đồng)	Tỷ trọng mới (%)	Tỷ trọng hiện tại (%)	+/- cổ phiếu
1	VPB	6,713,204,001	20,450	7.0%	5.7%	12,166,489
2	MBB	4,533,986,133	18,250	6.7%	6.1%	6,110,567
3	TCB	3,517,238,514	29,450	9.4%	8.5%	5,603,213
4	CTG	4,805,750,609	29,200	2.3%	1.4%	5,521,382
5	GMD	301,377,957	54,000	6.7%	5.1%	5,244,712
6	NLG	384,080,300	30,350	1.2%	0.6%	3,650,546
7	KDH	716,829,995	29,200	2.1%	1.8%	1,554,948
8	VIB	2,107,672,945	20,650	3.2%	3.0%	1,307,449
9	TPB	1,581,755,495	23,000	3.2%	3.1%	608,498
10	DHC	80,493,048	41,300	0.3%	0.2%	573,659
11	PNJ	327,999,629	78,100	13.2%	13.1%	288,101
12	MWG	1,463,376,716	39,850	14.9%	14.9%	55,688
13	REE	355,402,569	67,800	6.6%	7.3%	(2,063,005)
14	OCB	1,369,882,863	16,400	1.4%	1.6%	(3,083,858)
15	FPT	1,097,026,572	79,600	15.0%	16.4%	(3,306,494)
	EIB	1,475,319,484	19,750	0.0%	0.6%	(5,153,684)
16	MSB	2,000,000,000	12,700	1.6%	2.7%	(16,023,718)
17	ACB	3,377,435,094	25,000	5.3%	7.4%	(16,037,247)
				100.0%	99.7%	

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Biểu đồ 4: Dòng vốn hàng ngày của quỹ DCFMVN Diamond (triệu USD)



Nguồn: Bloomberg

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn